

Bản án số: 88/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 15/9/2022

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Hồng Sâm

Ông: Đinh Minh Tăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2022/TLST - HNGĐ ngày 28/6/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 10/8/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Đ Tr Đ, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn K Tr, xã H Ph, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt .

2. *Bị đơn:* Chị Đ Th Ph N, sinh năm 1999

Trú tại: Thôn K Tr, xã H Ph, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/6/2022 và bản tự khai ngày 18/7/2022 và tại phiên tòa anh Đ Tr Đ trình bày anh kết hôn với chị Đ Th Ph N vào ngày 07/8/2017 tại Ủy ban nhân dân xã H Ph, huyện M H, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn về chung sống bước đầu hạnh phúc. Sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và sống ly thân từ tháng 12/2021 đến nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh làm đơn yêu cầu được ly hôn.

Con chung: Có 01 con chung là cháu Đ Tr Ngh, sinh ngày 06/10/2017. Nếu ly hôn anh Đ có nguyện vọng được nuôi dưỡng con và yêu cầu chị N đóng góp phí tổn nuôi con 1.000.000 đồng/tháng.

Tài sản chung và khoản vay chung: Không có.

Tòa án đã thụ lý vụ án và tiến hành giải quyết, đã triệu tập các bên đến hòa giải nhưng anh Đ có mặt, chị N vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Ngày 26/7/2022 Tòa án đã tiến hành xác minh kết quả chị N có hộ khẩu ở thôn K Tr, xã H Ph, huyện M H, hiện tại chị N đang đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương. Căn cứ Điều 227, 228 bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 23/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã hoãn phiên tòa do chị Nam vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu đối với Thẩm phán và Thư ký quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56 luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Đ Tr Đ ly hôn chị Đ Th Ph N.

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình giao cháu Đ Tr Ngh, sinh ngày 06/10/2017 cho anh Đ Tr Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chị Đ Th Ph N cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ Tr Đ và chị Đ Th Ph N đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H Ph ngày 07/8/2017. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên chị N đã bỏ về ngoại sống ly thân từ tháng 12/2021 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét nguyện vọng xin ly hôn của anh Đ Tr Đ là có cơ sở cần chấp nhận.

Vì vậy cần áp dụng Điều 227, Điều 228 bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử anh Đ Tr Đ ly hôn chị Đ Th Ph N.

[2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Đ Tr Ngh, sinh ngày 06/10/2017. Anh Đ có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, xét thấy hiện tại cháu Ngh đang ở với anh Đ để ổn định cuộc sống cho cháu Ngh nên nguyện vọng của anh Đ được chấp nhận và chị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy cần áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình xử giao cháu Đ Tr Ngh cho anh

Đ Tr Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Đ Th Ph N có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 9/2022 cho đến khi con trưởng thành.

[3] Tài sản chung và công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Án phí: Anh Đ Tr Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Đ Th Ph N phải chịu án phí cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử anh Đ Tr Đ ly hôn vắng mặt chị Đ Th Ph N.

2. Về con chung: Áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình xử giao cháu Đ Tr Ngh, sinh ngày 06/10/2017 cho anh Đ Tr Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Đ Th Ph N có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 9/2022 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Án phí: Anh Đ Tr Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh Đức đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai số 0000613 ngày 28/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nay được khấu trừ.

Chị Đ Th Ph N phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã H Ph;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

